

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Số: 5623/TCHQ-KDHQ

V/v phân tích, phân loại mặt hàng polyol,
dạng lỏng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2021

Kính gửi: Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố

Qua kết quả kiểm tra, rà soát trên hệ thống dữ liệu hải quan và thông tin phản ánh vướng mắc, Tổng cục Hải quan nhận thấy mặt hàng polyol, dạng lỏng đang được khai báo vào các mã số khác nhau. Để thống nhất việc phân tích, phân loại mặt hàng khai báo là polyol, dạng lỏng, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về việc phân tích, phân loại hàng hóa:

Căn cứ khoản 1 Điều 26 Luật Hải quan: “Khi phân loại hàng hóa phải căn cứ hồ sơ hải quan, tài liệu kỹ thuật và các thông tin khác có liên quan đến hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu để xác định tên gọi, mã số của hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.”

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư 17/2021/TT-BTC ngày 26/02/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30 tháng 1 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa; phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 09/2019/TT-BTC ngày 15/02/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các phụ lục của Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở tham khảo Chú giải chi tiết HS nhóm 34.02 và nhóm 38.24:

Mặt hàng có bản chất là polyol, dạng lỏng, có thành phần chính là hợp chất polyol và hợp chất khác như hợp chất amin (và) hoặc HCFC, dung dịch 0,5% trong nước làm giảm sức căng bề mặt xuống dưới 45mN/m, dạng nonionic, dạng lỏng, chưa đóng gói bán lẻ, được phân loại như sau:

- Trường hợp mặt hàng được sử dụng với mục đích mà ở đó đặc tính hoạt động bề mặt là công dụng chính (ví dụ mặt hàng dùng để sản xuất chất tẩy rửa, chất phân tán, nhũ hóa, chế phẩm làm sạch, ...) thì phù hợp phân loại vào nhóm 34.02;

- Trường hợp mặt hàng được sử dụng với mục đích không liên quan đến chức năng hoạt động bề mặt hoặc chức năng hoạt động bề mặt chỉ là phụ hoặc không được yêu cầu so với công dụng chính của hàng hóa (ví dụ mặt hàng được sử dụng với vai trò chất tham gia phản ứng với isocyanate, để sản xuất mút xốp (polyurethane foam),...) thì bị loại trừ khỏi nhóm 34.02. Khi đó mặt hàng phù hợp phân loại vào nhóm 38.24.

2. Về tổ chức thực hiện

Để đảm bảo đủ cơ sở phân loại theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam, đối với mặt hàng khai báo thuộc chủng loại polyol (như polyol, polyete polyol, polypropylen glycol, polyethylen glycol, ...), dạng lỏng, Tổng cục Hải quan giao các đơn vị thực hiện như sau:

- Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai hướng dẫn doanh nghiệp khai báo cụ thể thành phần, hàm lượng, mục đích sử dụng của mặt hàng để làm cơ sở phân loại.

- Trường hợp có nghi vấn cần gửi yêu cầu phân tích, phân loại, Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai căn cứ vào kết quả kiểm tra thực tế hàng hóa, tài liệu tại hồ sơ, khai báo của doanh nghiệp để có văn bản nêu rõ mục đích, công dụng của hàng hóa gửi kèm hồ sơ yêu cầu phân tích để phân loại gửi Chi cục Kiểm định hải quan theo đúng quy định.

- Chi cục Kiểm định hải quan căn cứ kết quả phân tích và văn bản xác định mục đích, công dụng của hàng hóa của Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai để thực hiện phân loại hàng hóa theo hướng dẫn tại mục 1 nêu trên và ban hành Thông báo kết quả phân tích, phân loại theo quy định.

- Trường hợp sau khi phân tích, phân loại, có nghi vấn về khai báo của doanh nghiệp, Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai chuyển hồ sơ tới đơn vị có thẩm quyền để kiểm tra sau thông quan.

Tổng cục Hải quan thông báo để các đơn vị biết và thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo TCHQ (để chỉ đạo);
- Cục Thuế XNK (để p/h t/h);
- Cục KDHQ (để p/h t/h);
- Các Chi cục KDHQ (để p/h t/h);
- Lưu: VT, KDHQ(03b). 

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

